

Số: 2220/KH-UBND

Tam Đường, ngày 24 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính huyện Tam Đường năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 1582/KH-UBND ngày 10/11/2021 của UBND huyện Tam Đường về ban hành kế hoạch cải cách hành chính huyện Tam Đường giai đoạn 2021-2030. UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính huyện Tam Đường năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất thực hiện hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín trong thực hiện nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị quyết số [76/NQ-CP](#) ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030.

Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2025 phải được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm. Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm thiết thực, phù hợp, khả thi, bám sát sự chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, cơ sở.

Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn cần xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình

thực tế của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội ở đơn vị mình.

Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU

1. Công tác Chỉ đạo điều hành

- Tối thiểu 30% số cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra tổ chức bộ máy, kiểm tra công vụ năm 2025.

- Thực hiện tự đánh giá Chỉ số cải cách hành chính huyện Tam Đường năm 2024 đảm bảo theo quy định của Tỉnh. 100% UBND các xã, thị trấn được đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính.

- Phối hợp thực hiện điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính của huyện, chỉ số hài lòng của người dân trên địa bàn huyện

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đổi mới cách thức tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức phong phú, hiệu quả.

2. Cải cách thể chế

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật của huyện được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện, mang tính khả thi cao.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tỷ lệ Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tăng tối thiểu 20% ở cả cấp huyện và cấp xã.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ của thủ tục hành chính mức độ 3, 4 đạt tối thiểu 80%.

- 100% dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền thực hiện của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được tích hợp, công bố công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính huyện.

- 100% TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý được rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa bảo đảm cắt, giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTHC. 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; tỷ lệ hồ sơ TTHC do các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn đạt trên 98%.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Hợp nhất, sáp nhập, kết thúc hoạt động của một số cơ quan, đơn vị theo sự chỉ đạo của tỉnh về sắp xếp, tổ chức, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị.

- Tiếp tục thực hiện tinh giảm biên chế công chức, biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

5. Cải cách chế độ công vụ

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo chỉ đạo của tỉnh, đặc biệt là công tác tổng kiểm kê tài sản công.

- Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

- Tiếp tục đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện, 70% công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (Trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 50% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP), 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

- Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh được đưa vào vận hành, triển khai áp dụng từ UBND huyện đến 100% các xã, thị trấn.

- 100% công tác báo cáo (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan nhà nước được thực hiện, cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh.

III NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đổi mới cách thức tuyên truyền cải cách hành chính với nhiều hình thức phong phú. Duy trì và cập nhật thường xuyên các thông tin, văn bản chỉ đạo của huyện trên Trang thông tin điện tử huyện.

- Thực hiện tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) huyện năm 2024 đảm bảo theo quy định của Sở Nội vụ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiểm tra công tác cải cách hành chính, các nội dung, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của UBND cấp huyện, cấp xã. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai, nhân rộng các mô hình, sáng kiến cải cách hành chính có hiệu quả trên địa bàn huyện.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Thực hiện hiệu quả kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tích cực đổi mới, đa dạng các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn, địa phương, phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

- Tăng cường vai trò phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc huyện, các đoàn thể chính trị - xã hội đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và vai trò giám sát của cá nhân, tổ chức trong thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Kiểm soát chặt chẽ, thường xuyên cập nhật, thống kê đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, tập trung giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Tăng dần điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Nâng tỷ lệ cung cấp và xử lý dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại huyện.

- Thường xuyên thực hiện có hiệu quả việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

+ Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

+ Đề nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất.

+ Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

-Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà cho Nhân dân.

- Tiếp tục duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước để chuẩn hóa các quy trình giải quyết thủ tục hành chính, loại bỏ thủ tục hành chính không cần thiết, rút ngắn thời gian và chi phí phát sinh trong giải quyết công việc, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi có hướng dẫn của bộ, ngành, trung ương. Sắp xếp số lượng cấp phó các cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền cho cấp xã kết hợp với thanh tra, kiểm tra các nội dung phân cấp và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của các cơ quan đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục tham mưu thực hiện các quy định về cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ. Chỉ đạo các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, gắn đánh giá với việc bình xét các phong trào thi đua và hình thức khen thưởng.

- Cập nhật, hoàn thiện quy định về vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương thức, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của huyện; gắn việc triển khai thực hiện với đánh giá của học viên.

- Dừng tuyển dụng, tiếp nhận công chức đối với những nơi chưa hoàn thành việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan hành chính; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện công khai minh bạch trong quản lý thu, chi ngân sách từ khâu lập dự toán, phân bổ sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước. Thực hiện đảm bảo các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Đánh giá, phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

7. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng chính quyền điện tử huyện; phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của huyện (LGSP), kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu để khai thác, sử dụng.

- Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống nền tảng, dữ liệu của cơ quan nhà nước; ứng dụng, dịch vụ nội bộ trong cơ quan nhà nước (Hệ thống quản lý văn bản; Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc) để phục vụ xây dựng Chính quyền tử, phát triển Chính quyền số.

- Đẩy mạnh xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp (Công thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính).

(Có phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

- Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện có liên quan trong phạm vi trách nhiệm được giao đề nghị phối hợp chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 của UBND huyện.

- Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính này thành kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị và bố trí kinh phí triển khai thực hiện.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị nhất là cơ quan đầu mối để kịp thời tham mưu, triển khai nhiệm vụ được giao. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III, năm) và báo cáo đột xuất theo quy định về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) theo Công văn số 206/UBND-NV ngày 02/3/2021 của UBND huyện về hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ.

2. Trách nhiệm một số cơ quan, đơn vị

2.1. Phòng Nội vụ

- Chủ trì triển khai thực hiện kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của huyện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch. Tham mưu cho UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra cải cách hành chính năm 2025 tại các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch triển khai đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (Chỉ số cải cách hành chính).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND huyện ban hành và triển khai công tác tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ.

2.2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Trên cơ sở nội dung phê duyệt tại Kế hoạch này, đề xuất của các đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện cải cách hành chính lĩnh vực tài chính công với các nhiệm vụ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện tổ chức các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, tăng cường đối thoại doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển.

2.3. Văn phòng HĐND - UBND huyện

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện việc theo dõi, cập nhật thủ tục hành chính trên trang Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ Quốc gia.

- Chủ trì tham mưu UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình, tỷ lệ hồ sơ được số hóa kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC của các cấp trên địa bàn huyện, tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán và phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến.

- Thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2.4. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Tăng cường công tác hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

2.5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Chủ trì hướng dẫn, tham mưu công tác chỉ đạo việc xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, CNTT tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và công tác an ninh, an toàn thông tin.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và các giải pháp công nghệ thông tin nhằm nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến toàn trình, hồ sơ thanh toán trực tuyến.

- Triển khai, hướng dẫn, giám sát thực hiện an toàn thông tin đối với hệ thống, dịch vụ CNTT của huyện.

- Tham mưu, thực hiện xây dựng chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn.

2.6. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

Tham mưu cho Ban Chỉ đạo ISO – Hành chính huyện thực hiện các nhiệm vụ duy trì, cải tiến, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND huyện.

2.7. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông

- Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính huyện Tam Đường năm 2025.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động cải cách hành chính phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

2. Đối với một số nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lập dự toán, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của UBND huyện Tam Đường. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; các cơ quan trên địa bàn huyện có liên quan; UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Sùng Lữ Páo